

TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 10 năm 2026

*

Số 25-TB/BCĐ

THÔNG BÁO

Kết luận của Đồng chí Trịnh Xuân Trường, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên tại Phiên họp thứ ba của Ban Chỉ đạo ngày 29/9/2026

Ngày 29/9/2026, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) tổ chức Phiên họp thứ ba năm 2026. Đồng chí Trịnh Xuân Trường, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì Phiên họp. Dự phiên họp có đồng chí Nguyễn Thế Mạnh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo, các đồng chí Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo; đại diện lãnh đạo Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ; đại diện lãnh đạo các Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

Sau khi nghe báo cáo tóm tắt kết quả công tác quý III và 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ công tác đến hết năm 2026; báo cáo tiến độ triển khai Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị tỉnh; ý kiến phát biểu của các đại biểu dự họp, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phải được xác định là một trong những động lực quan trọng để thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số và các mục tiêu phát triển của tỉnh. Thời gian qua, các cấp, các ngành đã có nhiều cố gắng trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; bước đầu hình thành một số nền tảng, mô hình, sản phẩm phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, yêu cầu trong giai đoạn tới cao hơn, kết quả phải được thể hiện bằng sản phẩm cụ thể, số liệu thực tế, hiệu quả vận hành và tác động đối với người dân, doanh nghiệp. Một số nhiệm vụ vẫn mới dừng ở mô hình thử nghiệm,

chưa vận hành ổn định; dữ liệu còn phân tán, thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu đúng, đủ, sạch, sống, liên thông và khai thác thực tế; một số cơ chế, chính sách đã ban hành nhưng chậm đi vào cuộc sống; một số cơ quan, đơn vị chưa nắm chắc số liệu chuyên ngành; việc huy động nhà khoa học, chuyên gia, kỹ sư, cán bộ kỹ thuật và người trực tiếp sản xuất tham gia giải quyết các bài toán lớn của tỉnh chưa thường xuyên, chưa sát yêu cầu thực tiễn.

Ban Chỉ đạo yêu cầu phải chuyển mạnh từ xây dựng kế hoạch sang tổ chức thực hiện và kiểm tra kết quả; từ báo cáo tiến độ sang đánh giá bằng sản phẩm và số liệu. Mỗi nhiệm vụ phải bảo đảm rõ việc, rõ người, rõ thẩm quyền và trách nhiệm, rõ quy trình, rõ thời gian, rõ sản phẩm; xác định cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nguồn lực và chỉ tiêu đánh giá. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện. Không báo cáo hoàn thành khi chưa có sản phẩm đầu ra và minh chứng; không coi việc kết nối dữ liệu là hoàn thành nếu dữ liệu chưa được khai thác, sử dụng thực tế; không để nhiệm vụ chỉ dừng ở kế hoạch, báo cáo hoặc sản phẩm trung gian.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tập trung triển khai 05 bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tiếp tục phát huy mô hình liên kết “ba nhà” (Nhà nước - Nhà khoa học - Doanh nghiệp), gắn Đại học Thái Nguyên và các cơ sở nghiên cứu với cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn. Khi xác định và tổ chức thực hiện các bài toán lớn, phải có sự tham gia thực chất của doanh nghiệp, nhà khoa học, chuyên gia, kỹ sư, cán bộ kỹ thuật, quản đốc và người trực tiếp am hiểu quy trình sản xuất; không chỉ làm việc ở cấp lãnh đạo doanh nghiệp.

- Việc lựa chọn bài toán phải đáp ứng các yêu cầu: xuất phát từ nhu cầu thực tế của tỉnh, của doanh nghiệp; có chỉ tiêu đầu ra cụ thể, đo đếm được; doanh nghiệp trực tiếp tham gia, đặt hàng và cùng huy động nguồn lực; phát huy vai trò nghiên cứu, chuyển giao công nghệ của Đại học Thái Nguyên và các cơ sở khoa học; ưu tiên các sản phẩm có lợi thế của địa phương, có khả năng tạo giá trị gia tăng và đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng.

- Tập trung triển khai 05 bài toán lớn sau:

- (1) Thúc đẩy doanh nghiệp trong tỉnh tham gia sâu hơn vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng và hệ sinh thái công nghiệp điện tử; hỗ trợ doanh nghiệp từng bước nâng năng lực công nghệ, quản trị, tiêu chuẩn chất lượng, tiến từ gia công lên các cấp cung ứng có giá trị gia tăng cao hơn.

(2) Ứng dụng khoa học, công nghệ nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm chè và các sản phẩm nông, lâm nghiệp đặc sản; tập trung vào giống, quản lý vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc số, chế biến sâu, kiểm soát chất lượng và xây dựng thương hiệu xuất khẩu chè Thái Nguyên. Lựa chọn mô hình điểm để tổ chức thực hiện trước, đánh giá hiệu quả, sau đó nhân rộng; người dân và doanh nghiệp địa phương phải là chủ thể thực hiện.

(3) Phát triển công nghệ chế biến sâu khoáng sản, nâng cao giá trị gia tăng và hiệu quả sử dụng tài nguyên; tổ chức làm việc chuyên đề với doanh nghiệp, nhà khoa học và lực lượng kỹ thuật trực tiếp để xác định rõ quy trình, điểm nghẽn công nghệ và nội dung đặt hàng nghiên cứu.

(4) Ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số để giải quyết các vấn đề liên ngành, góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các khu vực, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: y tế, giáo dục, sinh kế, thông tin, giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí, chống ngập úng đô thị, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và các nhu cầu thiết yếu của người dân, trên cơ sở lựa chọn nhiệm vụ có sản phẩm cụ thể và khả năng đo lường hiệu quả.

(5) Hoàn thành Kho dữ liệu dùng chung, vận hành Trung tâm dữ liệu của tỉnh; phát triển chính quyền số và triển khai công cụ, Trợ lý AI phục vụ chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc thường xuyên, đáp ứng yêu cầu khối lượng công việc trong điều kiện tổ chức bộ máy tinh gọn; bảo đảm đầy đủ yêu cầu về an ninh mạng, an toàn thông tin và cơ sở pháp lý trước khi đưa vào sử dụng.

Giao Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo cụ thể hóa từng bài toán thành nhiệm vụ, đề án hoặc sản phẩm có đầu ra rõ ràng; xác định một đầu mối chịu trách nhiệm chính, cơ quan phối hợp, doanh nghiệp hoặc đơn vị đặt hàng, nguồn lực và lộ trình thực hiện. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tham mưu phân công thành viên Ban Chỉ đạo theo dõi chuyên sâu từng bài toán; định kỳ kiểm điểm kết quả, kịp thời tháo gỡ khó khăn, không để các bài toán lớn chỉ dừng ở định hướng.

2. Về đổi mới sáng tạo

Đại học Thái Nguyên chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ khẩn trương hoàn thiện đầy đủ thủ tục pháp lý để tỉnh xem xét công nhận Trung tâm Đổi mới sáng tạo vùng; đồng thời hoàn thiện cơ chế vận hành để Trung tâm hoạt động thực chất, trở thành đầu mối kết nối tri thức, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực và huy động nguồn lực cho đổi mới sáng tạo. Phát huy mạng lưới các trung tâm vệ tinh của Đại học Thái Nguyên trong vùng; sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công đã bố trí, gắn đầu tư với sản phẩm và hiệu quả hoạt động cụ thể. Phấn đấu hoàn thành thủ tục công nhận *trong tháng 11/2026*.

3. Tập trung giải quyết dứt điểm các điểm nghẽn, nhiệm vụ chậm tiến độ

Giao Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

3.1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Đẩy nhanh kết nối, tích hợp cơ sở dữ liệu lên Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, hoàn thành kết nối 62/62 cơ sở dữ liệu cấp tỉnh **trong tháng 10/2026**; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị chủ động làm việc với các bộ, ngành Trung ương để hoàn thành kết nối 63/63 cơ sở dữ liệu do Trung ương quản lý **trong quý IV năm 2026**. Việc kết nối phải đi đôi với chuẩn hóa, cập nhật và khai thác dữ liệu; bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, có người chịu trách nhiệm cập nhật và được sử dụng thực tế.

- Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông đẩy nhanh phát triển hạ tầng 5G, phân đầu tỷ lệ phủ sóng 5G đạt trên 95% dân số **trước ngày 30/11/2026**; thường xuyên rà soát vùng lõm, chất lượng dịch vụ và khả năng sử dụng thực tế, không chỉ đánh giá bằng số lượng trạm.

- Đánh giá thực chất hiệu quả hoạt động của ứng dụng C-ThaiNguyen; tham mưu UBND tỉnh nâng cấp tính năng, công tác quản trị và chất lượng xử lý phản ánh hiện trường của người dân, phản ánh của doanh nghiệp; công khai kết quả xử lý, tăng số người dùng thực chất; không xây dựng ứng dụng mới trùng chức năng. **Hoàn thành trong tháng 11/2026**.

- Khẩn trương hoàn thành lựa chọn nhà thầu, cập nhật dữ liệu thực và đưa Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) vào vận hành thực tế **trong tháng 11/2026**. Chỉ coi nhiệm vụ hoàn thành khi hệ thống sử dụng dữ liệu thật, phục vụ được công tác theo dõi, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh, trong đó có khả năng sử dụng trên thiết bị di động.

3.2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tham mưu bảo đảm bố trí tối thiểu 3% tổng chi ngân sách cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số một cách khả thi; ưu tiên bố trí, giải ngân cho nhiệm vụ đủ điều kiện, có sản phẩm rõ ràng; kịp thời rà soát, điều chuyển nguồn vốn đối với nhiệm vụ không có khả năng giải ngân, không để nguồn lực bố trí nhưng không tạo ra sản phẩm.

- **Trong tháng 10/2026**, khẩn trương rà soát, bố trí kinh phí mua sắm máy tính, thiết bị theo nhu cầu tối thiểu theo định mức quy định cho khối Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; hoàn thành mua sắm **trước ngày 31/12/2026**. Thiết bị đưa vào sử dụng phải có phần mềm bản quyền, đáp ứng yêu cầu an toàn, bảo mật và quản lý tài sản công.

- Phối hợp với Công an tỉnh hoàn thiện hồ sơ, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Dự án Trung tâm Giám sát an ninh mạng (SOC) của tỉnh, bảo đảm tiến độ theo yêu cầu, hoàn thành trong tháng 1/2027.

- Khẩn trương hoàn thiện báo cáo, phân tích cụ thể các chỉ số TFP, ICOR và đóng góp vào tăng trưởng GRDP; làm rõ phương pháp tính, số liệu, xu hướng và các yếu tố tác động, **hoàn thành trong tháng 11/2026**.

3.3. Công an tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Trung tâm Giám sát an ninh mạng (SOC) của tỉnh, xác định đây là nhiệm vụ hạ tầng ưu tiên. Làm rõ phạm vi, quy mô giám sát, bảo vệ theo từng lớp hạ tầng mạng, máy chủ, máy trạm và đường truyền; bảo đảm đầu tư đồng bộ, tránh làm rời rạc, kết nối với hệ thống giám sát của Bộ Công an; chuẩn bị sẵn sàng nhân lực và điều kiện vận hành. Trình phê duyệt chủ trương đầu tư **trong tháng 10/2026, hoàn thành chậm nhất trong tháng 1/2027**.

- Tiếp tục rà soát cơ chế đầu tư, bám sát kiến trúc chung của Cục Cảnh sát giao thông, Bộ Công an để hoàn thiện hồ sơ Dự án Trung tâm dữ liệu, quản lý, giám sát, xử lý vi phạm và điều hành giao thông tỉnh; phối hợp với Sở Xây dựng làm rõ đóng góp của Dự án đối với mục tiêu phát triển đô thị thông minh cấp độ 1, bảo đảm đồng bộ với Trung tâm IOC và hạ tầng dữ liệu của tỉnh.

3.4. Sở Xây dựng:

Chủ trì tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển đô thị thông minh theo Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; rà soát, đánh giá đầy đủ mức độ đáp ứng bộ chỉ số, xác định rõ phần việc còn thiếu và lộ trình đạt cấp độ 1, gắn với mục tiêu xây dựng Thái Nguyên trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan để bảo đảm giao thông thông minh, Trung tâm IOC, hạ tầng dữ liệu và các hệ thống quản lý đô thị được thiết kế, đầu tư và vận hành đồng bộ.

3.5. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Chủ trì tham mưu triển khai Bài toán lớn số (2) tại mục 1 Phần II của Thông báo này; khẩn trương đánh giá nguyên nhân chính sách hỗ trợ phát triển ngành chè chậm đi vào cuộc sống, nhất là những điều kiện chưa phù hợp với thực tiễn sản xuất nông hộ và tổ chức vùng nguyên liệu. Trên cơ sở rà soát, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh các nội dung bất cập nếu đủ điều kiện, có thể xem xét ngay tại **kỳ họp tháng 10/2026**. Việc điều chỉnh chính sách phải hướng trực tiếp tới tháo gỡ điểm nghẽn, nâng giá trị sản phẩm, kiểm soát chất lượng, truy xuất nguồn gốc và phát triển thương hiệu chè Thái Nguyên.

3.6. Sở Y tế:

Tiếp tục triển khai mô hình Bệnh viện thông minh tại Bệnh viện A Thái Nguyên, trọng tâm là bệnh án điện tử, đặt lịch khám trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số thiết thực; lấy mức độ thuận tiện, thời gian phục vụ và trải nghiệm thực tế của người dân làm tiêu chí đánh giá, tránh triển khai hình thức.

3.7. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Tăng cường xây dựng trường học số, trường học thông minh; chuẩn hóa, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu ngành giáo dục phục vụ quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ cho người học, phụ huynh. Khẩn trương triển khai giải pháp chuyển đổi số trong quản lý an toàn thực phẩm tại 228 cơ sở giáo dục có tổ chức bán trú, bảo đảm theo dõi được quy trình và xác định rõ trách nhiệm khi phát sinh vấn đề; tối thiểu kiểm soát được từ khâu chế biến đến bữa ăn của học sinh.

3.8. Sở Công Thương:

Khẩn trương tham mưu cơ chế, chính sách thúc đẩy chế biến sâu khoáng sản. Rà soát, thống kê chính xác số lượng doanh nghiệp địa phương đang tham gia chuỗi cung ứng của doanh nghiệp FDI; làm rõ lĩnh vực, cấp độ tham gia, tỷ lệ đóng góp và các điểm nghẽn về công nghệ, quản trị, tiêu chuẩn chất lượng. Trên cơ sở đó, đề xuất giải pháp cụ thể hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh nâng năng lực, tăng tỷ lệ nội địa hóa và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng; **hoàn thành trong quý IV năm 2026.**

3.9. Sở Tư pháp:

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính và sử dụng bản sao điện tử đã được chứng thực; rà soát quy trình, nguyên nhân phát sinh nhiều hồ sơ chứng thực, đề xuất giải pháp giảm các thủ tục, giấy tờ không cần thiết nhưng vẫn bảo đảm đúng quy định pháp luật, an toàn pháp lý và quyền lợi của người dân. Hoàn thành trong Quý IV/2026.

3.10. Sở Nội vụ:

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao kỷ luật, kỷ cương công vụ và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Rà soát các chỉ số PAR INDEX, SIPAS và các chỉ tiêu liên quan, xác định rõ nội dung còn yếu, nguyên nhân và giải pháp cải thiện thực chất; gắn kết quả đánh giá với chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức; phấn đấu các chỉ số trên nằm trong nhóm 05 tỉnh dẫn đầu cả nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phải khẩn trương cụ thể hóa nội dung Thông báo này thành kế hoạch và tiến độ thực hiện; xác định rõ đầu mối phụ trách, sản phẩm đầu ra, thời hạn hoàn thành, nguồn lực và tiêu chí đánh giá. Định kỳ trước ngày 15 hằng tháng báo cáo kết quả về Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp. Báo cáo phải nêu rõ nhiệm vụ đã hoàn thành, nhiệm vụ đang thực hiện, nhiệm vụ chậm tiến độ, nguyên nhân và trách nhiệm; kèm sản phẩm hoặc minh chứng đối với nội dung báo cáo hoàn thành.

2. Giao đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, nội dung tại Mục II Thông báo này; chỉ đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm tiến độ, chất lượng và sản phẩm đầu ra theo yêu cầu. Kịp thời chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền; đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, chủ động tổng hợp, đề xuất, báo cáo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo. Không để nhiệm vụ chậm tiến độ do thiếu phối hợp, chậm xử lý hoặc không rõ trách nhiệm.

3. Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức rà soát, kiểm điểm tiến độ hằng tháng; không chờ đến phiên họp Ban Chỉ đạo mới kiểm điểm. Chỉ xác nhận hoàn thành khi có sản phẩm đáp ứng yêu cầu, có minh chứng và được đưa vào vận hành hoặc sử dụng thực tế. Kịp thời tổng hợp, báo cáo đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo các nhiệm vụ chậm tiến độ, có nguy cơ chậm tiến độ, chưa rõ trách nhiệm hoặc chưa có sản phẩm cụ thể; đồng thời đề xuất biện pháp xử lý, tháo gỡ.

4. Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ lĩnh vực, địa bàn và nhiệm vụ được phân công, trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc; chủ động làm việc với cơ quan chủ trì khi nhiệm vụ có khó khăn, vướng mắc hoặc nguy cơ chậm tiến độ. Đối với 05 bài toán lớn, thực hiện theo phân công theo dõi chuyên sâu, chịu trách nhiệm đôn đốc đến cùng kết quả, không để nhiệm vụ chỉ dừng ở chủ trương hoặc báo cáo.

5. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo về tiến độ, chất lượng, tính chính xác của số liệu và hiệu quả thực tế của sản phẩm. Đối với nhiệm vụ chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan, phải làm rõ trách nhiệm và có giải pháp khắc phục ngay trong kỳ báo cáo tiếp theo.

Ban Chỉ đạo thông báo ý kiến kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo để các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan biết, nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương (*báo cáo*);
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thành viên Ban Chỉ đạo;
 - Thành viên Tổ Giúp việc;
 - Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy;
 - UBND tỉnh, HĐND tỉnh;
 - MTTQ Việt Nam tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành;
 - UBND các xã, phường;
 - Đại học Thái Nguyên và các trường đại học thành viên;
 - Viettel Thái Nguyên, VNPT Thái Nguyên, Mobifone Thái Nguyên;
 - Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
 - Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh;
 - Văn phòng Tỉnh ủy: LĐ, P.CĐS-CY;
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.
- NguyenHuuXuyen

PHÓ BÍ THƯ

kiêm

PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Ký bởi: Tỉnh ủy Thái Nguyên

Thời gian ký: 03/10/2026 16:03:47

Bùi Văn Lương